

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 12 – 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tênh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Hữu Hưởng

2. Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

QUÀNG VĂN T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 05/8/1981 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quảng Văn O (đã chết) và bà Tống Thị C, sinh năm 1940; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại Bản án số 06/HSST ngày 17/01/2006 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999. Quảng Văn T chưa thi hành phần bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 05/9/2021 Quảng Văn T bị Công an phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 05/9/2021 Quảng Văn T bị Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Tại Bản án số 90/2016/HSST ngày 21/09/2016 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Quảng Văn T đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/9/2021, Quảng Văn T đi bộ từ nhà đến bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đi đến khu vực cầu dân sinh thuộc bản Nà Hường, T gặp và mua được 03 gói Heroine với giá 500.000VNĐ của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được Heroine, T đi bộ về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T lấy 01 gói Heroine ra sử dụng, còn 02 gói Heroine cất vào bao thuốc lá hiệu Thăng Long để trong túi quần bên phải, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/9/2021, tổ công tác Công an xã Mường Bon, huyện Mai Sơn đến bản Un, xã Mường Bon thực hiện công tác quản lý người nghiện ma túy đã gặp T, thấy có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu T về trụ sở Công an xã Mường Bon để làm việc. T đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine cho tổ công tác Công an xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Ngày 07/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Quảng Văn T. Kết quả: Khối lượng gói bột màu trắng thứ nhất là 0,11gam; Khối lượng gói bột màu trắng thứ hai là 0,09gam; trích rút toàn bộ để làm mẫu giám định, ký hiệu M1, M2.

Ngày 09/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1508, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,11 gam; M2 = 0,09 gam.”

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSMS ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 17 đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long chứa ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa, loại 03ml/cc được niêm phong theo quy định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Quảng Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T khai nhận do bản thân nghiện chât ma túy, ngày 06/9/2021, bị cáo đã mua 03 gói Heroine với giá 500.000VNĐ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, ngày 07/9/2021 bị cáo bị tổ công tác Công an xã Mường Bon, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 07/9/2021 của tổ công tác Công an xã Mường Bon, huyện Mai Sơn và kết luận giám định số 1508 ngày 09/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận 02 gói chât bột màu trắng trong vụ án của Quảng Văn T là chât ma túy, loại chât Heroine, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tổng khối lượng 0,2gam Heroine thu giữ trong vụ án được cân tịnh dưới sự có mặt của bị cáo, với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Quảng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chât ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chât ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chât ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Tại Bản án số 06/HSST ngày 17/01/2006 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và tội Cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, phần án phí hình sự và dân sự sơ thẩm; tuy nhiên, bị cáo chưa bồi thường dân sự cho bị hại số tiền 1.190.000VNĐ, căn cứ Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Nay bị cáo tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự do bị Công an phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính ngày 05/9/2021 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 90/2016/HSST ngày 21/09/2016 Quảng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Quảng Văn T đã được đương nhiên xóa án tích cho bản án trên. Từ đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, cần xem xét khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 0,2gam Heroine đã trích rút toàn bộ để làm mẫu giám định không hoàn lại.

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long chứa ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bom kim tiêm bằng nhựa, loại 03ml/cc được niêm phong theo quy định: Xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; việc mua

bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long chứa ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa, loại 03ml/cc được niêm phong theo quy định.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Mai Sơn;
- Chi cục THA huyện Mai Sơn;
- CA huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Tênh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại phòng nghị án.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Hưởng, ông Nguyễn Đức Việt.

Tiến hành nghị án vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

QUÀNG VĂN T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 05/8/1981 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản Un, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

4. Bị cáo Quàng Văn T không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

5. Tội danh, Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/9/2021).

- Phạt tiền: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

6. Về vật chứng, tài sản: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long chứa ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa, loại 03ml/cc được niêm phong theo quy định.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

7. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

8. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2022).

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 12 tháng 01 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA